

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ chi tiết vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới năm 2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2022/QH15 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1824/QĐ-BNN-VPĐP ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt danh mục mô hình thí điểm do Trung ương chỉ đạo thuộc Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn thông minh giai đoạn 2021-2025 (đợt 2);

Căn cứ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định nội dung, mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 181/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 216/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023;

Xét Tờ trình số 2646/TTr-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023; Báo cáo thẩm tra số 341/BC-HĐND ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ chi tiết vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới năm 2023, cụ thể như sau:

Tổng vốn sự nghiệp phân bổ chi tiết:	10.473 triệu đồng.
- Ngân sách Trung ương:	9.480 triệu đồng.
- Ngân sách địa phương:	993 triệu đồng.
Gồm:	
+ Ngân sách cấp tỉnh (Nguồn sự nghiệp kinh tế giao đầu năm 2023):	497 triệu đồng.
+ Ngân sách cấp huyện:	496 triệu đồng.

(Kèm theo các Phụ lục phân bổ chi tiết)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân các cấp và các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XII, Kỳ họp thứ Mười bốn (chuyên đề) thông qua ngày 20 tháng 10 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *78*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; KHĐT; NN&PTNT; LĐ-TB&XH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, VP.



CHỦ TỊCH

Hồ Văn Niên





TỈNH HỢP PHÂN BỐ CHI TIẾT VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTCQ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2023
(Kèm theo Nghị quyết số 289/NQ-HĐND ngày 20/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai)

DVT: Triệu đồng

STT	Chương trình	Tổng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương	Trong đó		Ghi chú
					Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách huyện	
	Tổng cộng	26.159	23.280	2.879	1.440	1.439	
I	Phân bổ chi tiết nguồn vốn sự nghiệp	10.473	9.480	993	497	496	
1	Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới	2.530	2.530				Chi tiết tại phụ lục 02 kèm theo
2	Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh	7.943	6.950	993	497	496	Chi tiết tại phụ lục 03 kèm theo
II	Kinh phí còn lại chưa phân bổ chi tiết	15.686	13.800	1.886	943	943	
1	Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới	15.086	13.200	1.886	943	943	Giao Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết nguồn vốn sau khi các mô hình thí điểm được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt
2	Hỗ trợ thực hiện theo chỉ đạo điểm của Trung ương	600	600				
-	<i>Xây dựng Trung tâm cung ứng nông sản</i>	<i>600</i>	<i>600</i>				Giao Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết nguồn vốn sau khi có hướng dẫn của Trung ương.

24



Phụ lục 02

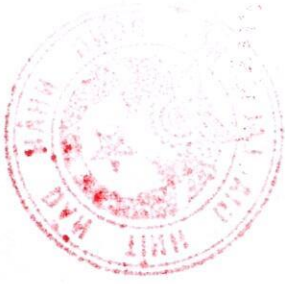
**PHÂN BỐ CHI TIẾT VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN DU LỊCH NÔNG THÔN TRONG
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2023**

(Kèm theo Nghị quyết số 289/NQ-HĐND ngày 20/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai)

DVT: Triệu đồng

STT		Địa phương, đơn vị	Tổng kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ	Trong đó		
				Chi hỗ trợ phát triển điểm du lịch nông thôn và sản phẩm du lịch nông thôn mang đặc trưng vùng, miền (1)	Chi hỗ trợ truyền thông, xúc tiến, quảng bá du lịch nông thôn (2)	Chi tập huấn, đào tạo nguồn nhân lực du lịch nông thôn có chất lượng (3)
		Tổng cộng	2.530	343,5	1.684,3	502,2
I		Các huyện	2.218	343,5	1.372,3	502,2
1	Kbang	1.500			1.100	400
2	Dak Pơ	13,5		13,5		
3	Dak Đoa	200,6		75	90	35,6
4	Mang Yang	296		175	90	31
5	Chư Păh	207,9		80	92,3	35,6
II		Ban chỉ đạo cấp tỉnh	312		312	
1	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	312			312	

Handwritten signature/initials





PHÂN BỐ CHI TIẾT VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, HƯỚNG TỚI NÔNG THÔN THÔNG MINH NĂM 2023
(Kèm theo Nghị quyết số 289/NQ-HĐND ngày 20/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai)

DVT: Triệu đồng

STT	Địa phương	Thực hiện mô hình “xã nông thôn mới thông minh Biển Hồ”				
		Tổng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương	Trong đó	
					Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách huyện
	Tổng số	7.943	6.950	993	497	496
1	Thành phố Pleiku	7.943	6.950	993	497	496

